

Số: 03/2015/TTLT-BCA-BTC

Hà Nội, ngày 12 tháng 05 năm 2015

**THÔNG TƯ LIÊN TỊCH**

**HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN ĐIỀU CHỈNH MỨC TRỢ CẤP HÀNG THÁNG ĐỐI VỚI CÁN BỘ, CHIẾN SĨ CÔNG AN NHÂN DÂN THUỘC ĐỐI TƯỢNG HƯỞNG TRỢ CẤP HÀNG THÁNG THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 53/2010/QĐ-TTG NGÀY 20 THÁNG 8 NĂM 2010 VÀ QUYẾT ĐỊNH SỐ 62/2011/QĐ-TTG NGÀY 09 THÁNG 11 NĂM 2011 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Nghị định số 106/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;*

*Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Nghị định số 09/2015/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ Điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc;*

*Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư liên tịch hướng dẫn thực hiện Điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân thuộc đối tượng hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg ngày 20 tháng 8 năm 2010 và Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ.*

**Điều 1. Phạm vi Điều chỉnh**

Thông tư này hướng dẫn việc Điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân tham gia kháng chiến chống Mỹ có dưới 20 năm công tác trong Công an nhân dân đã thôi việc, xuất ngũ về địa phương và tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Cam-pu-chi-a, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân thuộc đối tượng hưởng trợ cấp hàng tháng quy định tại Điều 4 Thông tư liên tịch số 05/2010/TTLT-BCA-BLĐTBXH-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2010 của Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg ngày 20 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân tham gia kháng chiến chống Mỹ có dưới 20 năm công tác trong Công an nhân dân đã thôi việc, xuất ngũ về địa phương.

2. Cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân thuộc đối tượng hưởng trợ cấp hàng tháng quy định tại Khoản 1 Điều 3 Thông tư liên tịch số 05/2012/TTLT-BCA-BLĐTBXH-BTC ngày 04 tháng 5 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ, công nhân viên chức Công an theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Cam-pu-chi-a, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.

**Điều 3. Điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng**

Kể từ ngày 01/01/2015, đối tượng quy định tại Điều 2 Thông tư này được Điều chỉnh mức hưởng trợ cấp hàng tháng theo công thức sau:

$$\text{Mức hưởng trợ cấp hàng tháng từ ngày 01/01/2015} = \text{Mức hưởng trợ cấp tháng 12/2014} \times 1,08$$

Ví dụ 1: Đồng chí Nguyễn Văn A thuộc đối tượng được hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg ngày 20 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ, có thời gian công tác được tính hưởng chế độ là 18 năm 06 tháng với mức trợ cấp tháng 12/2014 là 1.474.951 đồng.

Từ ngày 01/01/2015, mức trợ cấp hàng tháng của đồng chí Nguyễn Văn A được Điều chỉnh như sau:  
 $1.474.951 \text{ đồng} \times 1,08 = 1.592.947 \text{ đồng}.$

Ví dụ 2: Đồng chí Phạm Văn B thuộc đối tượng hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ, có thời gian công tác được tính hưởng chế độ là 16 năm 10 tháng với mức trợ cấp tháng 12/2014 là 1.346.579 đồng.

Từ ngày 01/01/2015, mức trợ cấp hàng tháng của đồng chí Phạm Văn B được Điều chỉnh như sau:  
 $1.346.579 \text{ đồng} \times 1,08 = 1.454.305 \text{ đồng}.$

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Bộ Tài chính đảm bảo kinh phí thực hiện chế độ và lệ phí chi trả theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

2. Bộ Công an chủ trì phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn, kiểm tra thực hiện Thông tư này.

Thực hiện Điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng theo quy định tại Điều 3 Thông tư này đối với các trường hợp có Quyết định hưởng trợ cấp hàng tháng từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành trở về sau.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện Điều chỉnh và chi trả trợ cấp hàng tháng đối với các trường hợp quy định tại Điều 2 Thông tư này đang hưởng trợ cấp hàng tháng tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

4. Ban hành kèm theo Thông tư này 04 mẫu gồm các số 01/QĐ-X33, 02/GT-X33, 03/QĐ-X33, 04/GT-X33.

#### **Điều 5. Hiệu lực thi hành**

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 6 năm 2015.

Mức Điều chỉnh trợ cấp hàng tháng đối với đối tượng quy định tại Điều 2 Thông tư này được thực hiện kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Bộ Công an (qua Tổng cục Chính trị Công an nhân dân) để phối hợp với Bộ Tài chính giải quyết./.

**BỘ TRƯỞNG  
BỘ TÀI CHÍNH**

**BỘ TRƯỞNG  
BỘ CÔNG AN**

**Đinh Tiến Dũng**

**Đại tướng Trần Đại Quang**

#### **Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Công báo, Website Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Bộ Công an: Bộ trưởng, các Thứ trưởng; Các Tổng cục, Bộ Tư lệnh, các đơn vị trực thuộc Bộ; Công an, Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở Tài chính, Sở LDTB&XH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT (BCA, BTC).

Mẫu số 01/QĐ-X33\*

**TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ CAND  
CỤC CHÍNH SÁCH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-X33

Hà Nội, ngày ..... tháng ..... năm .....

#### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg ngày 20 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ**

**CỤC TRƯỞNG CỤC CHÍNH SÁCH**

Căn cứ Quyết định số 4734/QĐ-BCA ngày 24/12/2009 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức

\* Ban hành kèm theo TTLT số /2015/TTLT-BCA-BTC, ngày tháng năm 2015 của Bộ Công an và Bộ Tài chính

năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục Chính sách;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 05/2010/TTLT-BCA-BLĐTĐBXH-BTC ngày 08/11/2010 của Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg ngày 20 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân tham gia kháng chiến chống Mỹ có dưới 20 năm công tác trong Công an nhân dân đã thôi việc, xuất ngũ về địa phương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số .../2015/TTLT-BCA-BTC, ngày ... tháng ... năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công an và Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân thuộc đối tượng hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg ngày 20 tháng 8 năm 2010 và Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ.

Xét đề nghị của Công an tỉnh..... tại công văn số..... ngày .... tháng ..... năm ..... và hồ sơ của ông (bà).....;

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ông (bà)..... Sinh ngày:.....

Nơi cư trú: .....

Vào Công an nhân dân ngày..... tháng.... năm.....

Xuất ngũ, thôi việc ngày..... tháng..... năm.....

Cấp bậc, chức vụ khi xuất ngũ, thôi việc: .....

Đơn vị khi xuất ngũ, thôi việc: .....

Tổng thời gian công tác được tính hưởng chế độ là: .....năm.....tháng.

Được hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg ngày 20/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ kể từ ngày 01/05/2010 là:.....đồng.

(Bằng chữ:.....)

Mẫu số 02/GT-X33\*

TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ CAND  
CỤC CHÍNH SÁCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GT-X33

Hà Nội, ngày ..... tháng ..... năm .....

#### GIẤY GIỚI THIỆU

**Chi trả chế độ trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg ngày 20 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ**

Kính gửi: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh (thành phố).

**Cục Chính sách, Tổng cục Chính trị Công an nhân dân giới thiệu**

Ông (bà) ..... Sinh ngày .....

Quê quán: .....

Nơi cư trú: .....

Là đối tượng được hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg ngày 20 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân tham gia kháng chiến chống Mỹ có dưới 20 năm công tác trong Công an nhân dân đã thôi việc, xuất ngũ về địa phương, có tổng thời gian công tác được tính hưởng chế độ:.....năm.....tháng, với mức trợ cấp kể từ ngày 01/05/2010 là:.....đồng.

(Bằng chữ:.....)

Trợ cấp hàng tháng từ ngày 01/5/2011 được Điều chỉnh theo Nghị định số 23/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ là:

.....đồng x 1,137 =.....đồng

(Bằng chữ:.....)

\* Ban hành kèm theo TTLT số /2015/TTLT-BCA-BTC, ngày tháng năm 2015 của Bộ Công an và Bộ Tài chính

Trợ cấp hàng tháng từ ngày 01/5/2012 được Điều chỉnh theo Nghị định số 35/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ là:

.....đồng x 1,265 =.....đồng

(Bằng chữ:.....)

Trợ cấp hàng tháng từ ngày 01/7/2013 được Điều chỉnh theo Nghị định số 73/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ là:

.....đồng x 1,096 =.....đồng

(Bằng chữ:.....)

Trợ cấp hàng tháng từ ngày 01/01/2015 được Điều chỉnh theo Nghị định số 09/2015/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ là:

.....đồng x 1,08 =.....đồng

(Bằng chữ:.....)

Mẫu số 03/QĐ-X33\*

TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ CAND  
CỤC CHÍNH SÁCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-X33

Hà Nội, ngày ..... tháng ..... năm .....

### QUYẾT ĐỊNH

**Về việc hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ**

#### CỤC TRƯỞNG CỤC CHÍNH SÁCH

Căn cứ Quyết định số 4734/QĐ-BCA ngày 24/12/2009 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục Chính sách;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 05/2012/TTLT-BCA-BLĐT BXH-BTC ngày 04/5/2012 của Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ, công nhân viên chức Công an theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc;

Căn cứ Thông tư liên tịch số .../2015/TTLT-BCA-BTC, ngày .... tháng ... năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công an và Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân thuộc đối tượng hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg ngày 20 tháng 8 năm 2010 và Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ.

Xét đề nghị của Công an tỉnh (thành phố)..... tại công văn số..... ngày..... tháng..... năm..... và hồ sơ của ông (bà) .....

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ông (bà)..... Sinh ngày:.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: .....

Vào Công an nhân dân ngày..... tháng.... năm.....

Xuất ngũ, thôi việc ngày..... tháng..... năm.....

Cấp bậc, chức vụ khi xuất ngũ, thôi việc: .....

Mẫu số 04/GT-X33\*

\* Ban hành kèm theo TTLT số /2015/TTLT-BCA-BTC, ngày tháng năm 2015 của Bộ Công an và Bộ Tài chính

\* Ban hành kèm theo TTLT số /2015/TTLT-BCA-BTC, ngày tháng năm 2015 của Bộ Công an và Bộ Tài chính

Số: /GT-X33

Hà Nội, ngày ..... tháng ..... năm .....

**GIẤY GIỚI THIỆU**

**Chi trả chế độ trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ**

Kính gửi: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh (thành phố).....

**Cục Chính sách, Tổng cục Chính trị Công an nhân dân giới thiệu**

Ông (bà) ..... Sinh ngày .....

Quê quán: .....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: .....

Được hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc, có tổng thời gian công tác được tính hưởng chế độ: .....năm.....tháng, với mức trợ cấp kể từ ngày 01/01/2012 là: .....đồng.

(Bằng chữ:.....)

Trợ cấp hàng tháng từ ngày 01/5/2012 được Điều chỉnh theo Nghị định số 35/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ là:

.....đồng x 1,265 = .....đồng

(Bằng chữ:.....)

Trợ cấp hàng tháng từ ngày 01/7/2013 được Điều chỉnh theo Nghị định số 73/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ là:

.....đồng x 1,096 = .....đồng

(Bằng chữ:.....)

Trợ cấp hàng tháng từ ngày 01/01/2015 được Điều chỉnh theo Nghị định số 09/2015/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ là:

.....đồng x 1,08 = .....đồng

(Bằng chữ:.....)

Nơi nhận trợ cấp: .....

Đề nghị Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh (thành phố)..... tiếp nhận hồ sơ và chi trả chế độ trợ cấp hàng tháng đối với ông (bà) có tên trên theo quy định.

Kèm theo gồm:

- Hồ sơ của ông (bà) .....